

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP**

Số: **68** /UBND.VX
V/v xây dựng kế hoạch phát triển
sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo
năm học 2020-2021.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quỳ Hợp, ngày **05** tháng 2 năm 2020

- Kính gửi: - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT;
- Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX huyện Quỳ Hợp.

Thực hiện Công văn số 88/SGD&ĐT-KHTC ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc xây dựng Kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2020-2021. Để có định hướng trong xây dựng Kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo trong năm học 2020-2021, dự kiến đến năm học 2025-2026, Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp hướng dẫn các đơn vị một số nội dung cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2018-2019. (đánh giá theo từng xã).

Nội dung đánh giá cần tập trung vào tình hình thực hiện hay động học sinh so với kế hoạch được giao; công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS, xóa mù chữ; đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu phát triển giáo dục đào tạo. Đánh giá các điều kiện để đảm bảo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục như cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên...

Đánh giá tình hình thực hiện ngân sách giáo dục năm 2019, tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên và học sinh năm 2019, những nội dung còn tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2020-2021.

Việc xây dựng kế hoạch phát triển năm học 2020-2021 cần bám sát một số mục tiêu, định hướng phát triển tại các Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện quy hoạch mạng lưới theo Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Nghệ An sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 70/2012/HĐND phê duyệt Quy hoạch mạng lưới phát triển giáo dục và đào tạo Nghệ An giai đoạn 2012-2020 (sau đây viết tắt Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND); Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND.VX phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo Nghệ An giai đoạn 2012-2020; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 25/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về việc thông qua chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 12/KH-UBND

ngày 20/1/2020 về triển khai Chương trình giáo dục phổ thông tại huyện Quỳnh Hợp.

Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở dữ liệu của đơn vị, của địa phương; nâng cao tính dự báo, những cơ hội, thách thức đối với sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương. Cơ bản không tăng quy mô nhóm, lớp công lập trong tất cả các cấp học, tiếp tục thực hiện rà soát, sáp nhập trường lớp, sáp nhập các điểm trường lẻ, trường có quy mô nhỏ, đối với những điểm trường chưa thể sáp nhập cần vận động phụ huynh đưa con em học lớp 3,4,5 (đối với tiểu học), lớp 5 tuổi (đối với mầm non) về học tại điểm chính, khuyến khích xây dựng mô hình trường tiểu học bán trú.

Tạo điều kiện và khuyến khích thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập ở địa bàn thuận lợi để đảm bảo phục vụ nhu cầu học tập của học sinh và phụ huynh.

Phương pháp thu thập số liệu thực hiện và dự kiến kế hoạch phát triển năm học 2020-2021: Thực hiện Công văn số 4546/BGD&ĐT-VP ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Báo cáo thống kê kỳ đầu năm học 2019-2020; Kế hoạch số 487/KH-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy- học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025; Các đơn vị khai thác số liệu thực hiện trên phần mềm CSDL ngành, PCGD (số liệu dân số) và nhập dữ liệu kế hoạch qua hệ thống biểu mẫu kế hoạch phát triển năm học 2020-2021.

1. Công tác tuyển sinh và các điều kiện đáp ứng

1.1. Giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2020. Phần đầu nâng tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường lên trên 25%. Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, số trẻ 3-4 tuổi huy động tối đa theo số phòng học hiện có của đơn vị.

- Sắp xếp, bố trí học sinh/lớp hợp lý nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu ưu tiên phổ cập trẻ 5 tuổi, nâng dần tỷ lệ huy động các độ tuổi còn lại, phù hợp với quy định của Điều lệ trường mầm non:

+ Nhóm trẻ: bình quân 25 cháu/nhóm.

+ Mẫu giáo: không quá 35 cháu/lớp.

- Quan tâm việc quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập, trong đó lưu ý kiểm tra, hỗ trợ, báo cáo số liệu huy động của các trường Mầm non Tư thục, các nhóm trẻ gia đình và các nhóm trẻ khác được thành lập hợp pháp theo quy định.

1.2. Giáo dục tiểu học.

- Phần đầu huy động tối đa trẻ 6 tuổi vào lớp 1; chống bỏ học giữa chừng, quan tâm phát triển giáo dục cho học sinh là đối tượng khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn.

- Tùy vào điều kiện cụ thể của từng trường và điểm trường lẻ để bố trí sĩ số tối đa/lớp theo điều lệ trường tiểu học (tại các điểm trường nếu lớp dưới 10 học sinh thì mở lớp ghép 2 trình độ); với các trường có tỷ lệ học sinh/lớp còn thấp hơn 35 cần tăng tỷ lệ học sinh/lớp so với năm học 2019-2020;

- Đối với các trường ở vùng thuận lợi khi xây dựng kế hoạch phát triển cần tính đến điều kiện đáp ứng về CSVC để xác định chỉ tiêu tuyển sinh đầu vào. Nếu trường không đủ diện tích bình quân theo quy định ($6m^2/HS$), không đủ phòng học thì không được duyệt tuyển sinh đầu cấp đối với địa bàn trái tuyển nhằm giảm sức ép về sĩ số.

- Các đơn vị phải có kế hoạch tham mưu đầu tư xây dựng thêm phòng học, đón đầu số học sinh tiểu học sẽ tăng mạnh trong những năm tiếp theo.

- Cùng cố vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đảm bảo lộ trình theo Đề án PCGD - XMC của huyện. Huy động học viên tham gia các lớp xóa mù, chống mù chữ (nếu có) theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ.

- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để từng bước triển khai thực hiện dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.3. Trung học cơ sở.

- Huy động tối đa số học sinh hoàn thành tiểu học vào học trung học cơ sở. Cùng cố, giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS. Đẩy mạnh các biện pháp để hạn chế học sinh bỏ học và huy động học sinh đã bỏ học trở lại lớp. Sắp xếp sĩ số học sinh trên lớp một cách hợp lý và thực hiện theo quy định tại mục b) Khoản 1 Điều 15 của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, gắn việc dự kiến tuyển sinh với lộ trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Quan tâm công tác tuyên truyền phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS trên cơ sở tình thần tự nguyện, không ép buộc.

- Tư vấn cho 100% học sinh lớp 9 về hướng nghiệp;

* Đối với các Trường phổ thông DTNT THCS: Thực hiện tuyển sinh đúng theo quy định.

1.4. Trung học phổ thông.

- Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2019-2020: Dự kiến tuyển sinh bình quân chung toàn huyện trên 75% số học sinh lớp 9 tốt nghiệp năm học 2019-2020.

- Sắp xếp sĩ số học sinh trên lớp một cách hợp lý và thực hiện theo quy định tại mục b) Khoản 1 Điều 15 của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, gắn việc dự kiến tuyển sinh với lộ trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của từng trường để đề xuất chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho từng trường THPT trên cơ sở ổn định quy mô trường lớp và thực tế đội ngũ giáo viên hiện có, tránh lãng phí do dôi dư giáo viên.

1.5. Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên

a) Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên

Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTEX) có kế hoạch để thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của trung tâm đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, quan tâm phát triển theo hướng thực hiện đồng thời các nhiệm vụ giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp và dạy nghề, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa; Việc tuyển mới học viên học bổ túc THPT tại Trung tâm GDNN-GDTEX căn cứ vào các điều kiện cụ thể của đơn vị (như CSVC, đội ngũ hiện có...) để dự kiến mở lớp và sắp xếp sĩ số học sinh trên lớp một cách hợp lý và thực hiện theo quy định tại mục b) Khoản 1 Điều 15 của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

c) Trung tâm Tin học-Ngoại ngữ

Phát triển để có ít nhất 2 đơn vị đào tạo ngoại ngữ - tin học (tổ chức tại trung tâm GDNN-GDTEX và các đơn vị tư thục) có chất lượng, đảm bảo về quy mô, thiết bị dạy học, đội ngũ GV để đáp ứng kịp thời nhu cầu của người học. Định hướng cho nhà đầu tư thành lập theo kế hoạch phù hợp với địa bàn, không mở tràn lan.

2. Kế hoạch tổng số người làm việc.

Năm học 2020-2021, tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế do đó tổng số người làm việc tính giảm 1,5% biên chế so với năm học trước vì vậy việc xác định chỉ tiêu biên chế ở các đơn vị phải đảm bảo các điều kiện: Phù hợp với kế hoạch phát triển trường lớp, có sự chuẩn bị để phù hợp với thay đổi về cơ cấu chương trình phổ thông và đổi mới phương pháp giảng dạy, chương trình sách giáo khoa, tránh tình trạng dôi dư giáo viên trước mắt cũng như lâu dài; rà soát, bố trí hợp lý đội ngũ nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dạy học chuẩn bị đội ngũ để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới; xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án giải quyết giáo viên dôi dư. Các đơn vị tăng quy mô lớp công lập sẽ không được đề nghị tăng số người làm việc do phải thực hiện chủ trương tinh giản biên chế.

Báo cáo chính xác số liệu cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có (số viên chức, số giáo viên hợp đồng theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ở cấp mầm non, số hợp đồng lao động UBND huyện ký hưởng lương thỏa thuận không thời hạn, số hợp đồng lao động Hiệu trưởng ký hưởng lương thỏa thuận, số dôi dư... để tính toán xác định xây dựng kế hoạch số người làm việc cho phù hợp.

3. Thực hiện dự toán chi ngân sách sự nghiệp giáo dục năm 2020.

Thực hiện việc phân bổ dự toán chi ngân sách sự nghiệp giáo dục theo Hướng dẫn liên ngành số 4738 /LN: TC-GD&ĐT ngày 26/12/2019 của Sở Tài chính - Sở Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN...) tối đa 88%, chi hoạt động phục vụ công tác giảng dạy, học tập và một số chính sách tối thiểu 12%, không bao gồm phần học phí được để lại theo quy định (sau khi đã cân đối 40% học phí công lập làm nguồn cải cách tiền lương) và các chế độ, chính sách được quản lý theo đối tượng.

Các Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu thực hiện tốt việc phân bổ ngân sách giáo dục năm 2020 trên địa bàn đảm bảo đầy đủ, đúng các chế độ chính sách; thực hiện quản lý tài chính theo quy định hiện hành và giao tự chủ về tài chính cho các đơn vị theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học.

- Các đơn vị rà soát, thống kê hiện trạng cơ sở vật chất để xây dựng kế hoạch tu sửa, xây mới phòng học và phòng học bộ môn đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 37/2008/TT-BGDĐT, Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tích cực huy động các nguồn lực, bố trí ngân sách, vận động xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất.

- Xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với các trường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày. Xác định thực trạng và nhu cầu về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học cho từng cơ sở giáo dục. Các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị trường học đồng bộ với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Đánh giá và xây dựng chính sách, giải pháp, huy động nguồn lực địa phương để phân bổ hợp lý; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để khắc phục tình trạng trường, lớp học chưa được kiên cố hóa, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

- Về thiết bị dạy học: các đơn vị tự kiểm tra, đánh giá bảo quản, khai thác sử dụng thiết bị dạy học trong năm 2019; xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo danh mục tối thiểu theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo.

5. Đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

Đề xuất các giải pháp mang tính khả thi, phù hợp với đặc điểm của địa phương như sau:

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các điều kiện thực hiện kế hoạch: đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; CSVCh thiết bị; các nguồn lực tài chính...
- Giải pháp về tổ chức quản lý (tổ chức, chỉ đạo, điều hành, phối hợp liên ngành và kiểm tra, giám sát việc thực hiện).
- Về xã hội hoá giáo dục: đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách để huy động được nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

6. Kiến nghị.

- Với UBND huyện;
- Với Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ngành liên quan;
- Với UBND tỉnh;
- Với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ, ngành liên quan;

III. Tổ chức thực hiện.

1. Các đơn vị trường học trong toàn huyện.

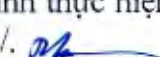
Căn cứ vào hướng dẫn trên, các trường triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2020-2021 và dự kiến đến năm học 2025-2026. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS tổ chức cuộc họp thông qua kế hoạch phát triển của từng đơn vị có chủ tịch UBND xã, thị trấn tham dự. Giao cho Hiệu trưởng trường THCS chủ trì, cử người ghi biên bản.

Hồ sơ kế hoạch phát triển giáo dục của từng trường gửi về phòng GD&ĐT để tổng hợp bao gồm:

- Các biểu mẫu đính kèm theo Công văn hướng dẫn điền đầy đủ thông tin gửi về phòng bằng bản mềm (qua hộp thư điện tử: toannv.qh@nghean.edu.vn trước ngày 18/02/2020).
- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện KHPT năm học 2019-2020 và kế hoạch năm học 2020-2021 định hướng đến 2025-2026 của xã. (nộp phòng 01 bản).
- Biên bản thông qua UBND xã, thị trấn (có xác nhận đầy đủ các thành phần tham gia) và các biểu mẫu in có chữ ký và đóng dấu của đơn vị (mang theo khi đi duyệt tại Phòng).
- Hồ sơ KHPT in bìa A4 màu trắng bình thường (nộp về phòng mỗi trường 08 bản, sau khi duyệt gửi lại 02 bản (1 gửi về UBND xã, thị trấn, 1 bản lưu tại trường)).

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức duyệt Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo cho các đơn vị Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, TTGDNN-GDTX từ ngày 24 tháng 02 năm 2020 theo đơn vị từng xã, thị trấn tại Hội trường tầng 2 Phòng Giáo dục (có lịch đính kèm).

Nhận được Công văn này, đề nghị UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo. Yêu cầu hiệu trưởng các trường nghiêm túc thực hiện. Mọi vướng mắc trong quá trình thực hiện đề nghị liên hệ Phòng GD&ĐT qua số điện thoại: 0961.285.888 để được hỗ trợ. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (để báo cáo);
- Lãnh đạo, CV phòng;
- Website quyhop.edu.vn;
- Lưu VP, TK.KH.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Võ Sỹ Sơn